

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Thanh Hóa ngày 20/01/2022 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 219/TTr- STNMT ngày 11/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Thanh Hóa, địa chỉ tại Số nhà 90, Tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cấp nước cho hoạt động sản xuất nước sạch tại Công trình cấp nước sinh hoạt thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tầng chứa nước khai thác: thuộc hệ Trias thống trung, hệ tầng Đồng Giao ($T_{2\text{đg}}$).

4. Tổng số giếng khai thác: 03 giếng khoan.

5. Tổng lượng nước khai thác: 2.000 m³/ngày đêm. Trong đó:

- Lượng nước cấp cho sinh hoạt: 1.800 m³/ngày đêm.

- Lượng nước cấp cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: 200 m³/ngày đêm.

- Chế độ khai thác: 365 ngày/năm.

6. Thời hạn của Giấy phép là: 05 năm (năm năm).

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN-2000, kinh tuyến trực 105 ⁰ , múi chiều 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ	Đến			
LK1	2209477	567898	800	20	68	86	1,3	22,05	$T_{2\text{đg}}$
LK2	2209343	567686	700	20	48	66	1,0	18,92	$T_{2\text{đg}}$
LK3	2209270	567624	500	18	50	66	2,0	24,5	$T_{2\text{đg}}$

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Thanh Hóa:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện giám sát hoạt động khai thác nước dưới đất như sau:

- Thông số giám sát gồm: Lưu lượng nước khai thác; mực nước trong giếng khai thác và chất lượng nước trong quá trình khai thác.

- Hình thức giám sát: thực hiện giám sát tự động, trực tuyến đối với các thông số lưu lượng nước khai thác và mực nước trong giếng khai thác; giám sát định kỳ đối với thông số chất lượng nước trong quá trình khai thác.

- Chế độ giám sát:

+ Đối với các thông số lưu lượng nước khai thác và mực nước trong giếng khai thác: giám sát tự động, trực tuyến, không quá 01 giờ 01 lần.

+ Đối với thông số chất lượng nước trong quá trình khai thác: thực hiện lấy mẫu, phân tích, đánh giá chất lượng nước dưới đất tại các giếng khai thác 06 tháng/lần theo QCVN 09-MT:2015-BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất; cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân tích.

3. Đầu tư lắp đặt, quản lý, vận hành thiết bị giám sát tại công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất; kết nối và cung cấp dữ liệu giám sát thường xuyên, liên tục và định kỳ vào hệ thống giám sát theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu giám sát khai thác, sử dụng nước dưới đất để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

5. Đảm bảo xử lý nước dưới đất theo Quy chuẩn hiện hành trước khi đưa vào sử dụng theo mục đích của đơn vị.

6. Thường xuyên theo dõi tình hình sụt, lún đất và diễn biến mực nước tại khu vực công trình khai thác, trường hợp phát hiện sụt, lún hoặc có dấu hiệu bất thường thì phải tạm dừng việc khai thác và báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Nộp thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước năm 2012.

8. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hà Trung về tình hình khai thác, sử dụng nước, các kết quả giám sát nêu trên và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác.

9. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước các cấp. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố tại công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 3. Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Thanh Hóa được hưởng các quyền theo quy định tại Khoản 1, Điều 43, Luật Tài nguyên nước năm 2012 và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 20/3/2022. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Thanh Hóa còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Xây dựng - TM Thanh Hóa;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Hà Trung;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang